

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TP. CẦN THƠ
TRƯỜNG THCS VÀ THPT TÂN THẠNH

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 10A2, NĂM HỌC 2026-2027

(Tổ hợp môn học: Vật lí, Hóa học, Tin học, Công nghệ CN)

STT	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Dân tộc	Ghi chú
1	Bùi Khánh Bằng	Nữ	18/04/2011	Kinh	
2	Quách Ngọc Bảo Châu	Nữ	20/01/2011	Kinh	
3	Nguyễn Đình	Nam	15/01/2011	Kinh	
4	Nguyễn Kỳ Duyên	Nữ	16/06/2011	Kinh	
5	Võ Thái Ngọc Hân	Nữ	26/03/2011	Kinh	
6	Nguyễn Huỳnh Phúc Hậu	Nam	21/05/2011	Kinh	
7	Nguyễn Tường Trung Hậu	Nam	01/11/2011	Kinh	
8	Đào Gia Khiêm	Nam	30/09/2011	Kinh	
9	Phạm Trung Kiên	Nam	03/06/2011	Kinh	
10	Châu Gia Kiệt	Nam	25/03/2011	Hoa	
11	Võ Anh Kiệt	Nam	26/05/2011	Kinh	
12	Phạm Nguyễn Tường Lam	Nữ	20/04/2011	Kinh	
13	Châu Gia Mẫn	Nam	01/11/2011	Khơ-me	
14	Nguyễn Hoàng Minh	Nam	30/04/2011	Kinh	
15	Huỳnh Nguyễn Cẩm Ngoan	Nữ	04/08/2011	Kinh	
16	Lý Trúc My	Nữ	03/03/2011	Khơ-me	
17	Đào Nguyễn Diễm My	Nữ	22/05/2011	Kinh	
18	Phạm Thị Tuyết Nghi	Nữ	12/04/2011	Kinh	
19	Huỳnh Hữu Nghĩa	Nam	26/04/2011	Kinh	
20	Lê Nguyễn Minh Ngọc	Nữ	15/03/2011	Kinh	
21	Nguyễn Hoàng Nguyên	Nam	01/07/2011	Kinh	
22	Đặng Thanh Nguyên	Nữ	10/01/2011	Kinh	
23	Nguyễn Hoàng Nhân	Nam	19/03/2011	Kinh	
24	Trang Tân Phát	Nam	29/10/2011	Hoa	
25	Võ Hoàng Phát	Nam	24/01/2011	Kinh	
26	Cao Huỳnh Phước Sang	Nam	14/10/2010	Khơ-me	
27	Huỳnh Tân Sang	Nam	04/08/2011	Kinh	
28	Lê Hoàng Thái	Nam	11/12/2011	Kinh	
29	Nguyễn Hoàng Nhật Thắng	Nam	01/10/2011	Kinh	
30	Phạm Ngọc Đan Thanh	Nữ	29/09/2011	Kinh	
31	Huỳnh Trung Thịnh	Nam	02/06/2011	Kinh	
32	Lê Phú Thịnh	Nam	02/02/2011	Kinh	
33	Hồ Nguyễn Anh Thơ	Nữ	15/08/2011	Kinh	
34	Huỳnh Vĩnh Thuận	Nam	01/04/2011	Kinh	
35	Trần Chí Tín	Nam	22/01/2010	Kinh	
36	Nguyễn Minh Toàn	Nam	08/11/2011	Kinh	
37	Huỳnh Phùng Ngọc Trâm	Nữ	27/07/2011	Kinh	
38	Lý Ngọc Trâm	Nữ	22/09/2011	Kinh	
39	Võ Nguyễn Ngọc Trân	Nữ	15/09/2011	Kinh	
40	Tôn Minh Trí	Nam	29/06/2011	Kinh	
41	Lê Hoàng Trọng	Nam	20/02/2011	Kinh	
42	Trần Hoàng Tuấn	Nam	18/01/2011	Kinh	
43	Đã Khả Vy	Nữ	02/07/2011	Kinh	
44	Võ Thị Tường Vy	Nữ	06/10/2011	Kinh	